TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **60**/2019/HS-ST
Ngày: 23/10/2019

NHÂN DA
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trần Thị Thương Huyền.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Ngô Quang Lực.

Ông Phạm Quang Đôn.

- Thư ký phiên toà: Ông Quàng Văn Long - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Đại diệnViện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ngọc Thắm - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 10 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 68/2019/TLST- HS ngày 27 tháng 9 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2019/QĐXXST- HS ngày 09 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Tòng Văn Ch**; Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam; Sinh ngày 22/11/1981 tại tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKHKTT: BH, phường NL, thị xã ML, tỉnh Đ; Nơi ở hiện nay: Bản TK, xã ThN, huyện ĐB, tỉnh Đ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lái máy lu; Trình độ học vấn: 10/12 phổ thông; Con ông: Tòng Văn M - Sinh năm: 1942; Con bà: Khoàng Thị Y - Sinh năm: 1943; Vợ: Lò Thị A - Sinh năm: 1986; Bị cáo có 01 con nuôi, sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 22/6/2019 đến ngày 01/7/2019, sau đó bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Điện Biên Phủ cho đến ngày xét xử *(có mặt tại phiên tòa)*.

* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà **Lò Thị A** – Sinh năm 1986; Địa chỉ: Bản TK, xã ThN, huyện ĐB, tỉnh Đ *(có mặt tại phiên tòa)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 00 phút ngày 22/6/2019 bị cáo Tòng Văn Ch điều khiển xe máy nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu đen, số khung: RLCUE3220HY016913,

số máy: E3X9E057462, biển kiểm soát: 27B1- 572.80 đi từ nhà ở bản TK, xã ThN, huyện ĐB, tỉnh Đ vào khu vực xã ThA Luông huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên mục đích để mua Heroine sử dụng. Khi đi qua UBND xã ThA Luông, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên khoảng 100m, Bị cáo gặp một người đàn ông (Bị cáo không quen biết) khoảng 40 tuổi mặc áo sơ mi dài tay màu xA, quần dài màu đen nhìn giống người nghiện ma túy đang đứng trên đường. Bị cáo đi đến gần và hỏi người đàn ông có biết chỗ nào bán Heroine không? Người đàn ông nói có một gói Heroine giá 50.000VND (Năm mươi nghìn VND) có mua không? Bị cáo đồng ý và lấy trong túi quần phía sau bên phải đang mặc ra 01 (Một) tờ tiên polyme mệnh giá 50.000VND (Năm mươi nghìn VND) đưa cho người đàn ông, người đàn ông đó cầm tiền đồng thời lấy trong người ra 01 (Một) gói Heroine được gói ngoài bằng mảnh nilon màu hồng đưa lại cho Bị cáo. Sau đó người đàn ông đi bộ vê phía bản gần đó còn bị cáo cầm gói Heroine người đàn ông đưa cho cất vào trong túi quần dài phía trước bên trái đang mặc rồi điều khiển chiếc xe máy nêu trên đi đến chỗ làm tại xã Tà Lèng, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên. Đến khoảng 10 giờ 00 phút bị cáo đi đến khu vực tổ dân phố 05, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên thì bị tổ công tác Công an phường Him Lam phát hiện áp sát không chế đưa về trụ sở Công an phường Him Lam mời người chứng kiến tiến hành kiểm tra, lúc đó bị cáo đã dùng tay trái móc lấy gói Heroine trong túi quần bên trái và ném về phía trước mặt thì bị phát hiện. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang thu giữ, tạm giữ toàn bộ vật chứng, đồ vật tài sản nêu trên theo quy định của pháp luật.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng ngày 22/6/2019 đã xác định:

- Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang:

+ Một gói niêm phong bằng phong bì thư bưu điện kích thước khoảng 10cm x 18cm, xung quA có viền xA đỏ, một cục chất bột thể rắn mầu trắng đục nghi là heroinne được gói bằng gói linon mầu hồng có tổng khối lượng 0,1 gam. Ký hiệu cục chất bột là M.

Tại bản kết luận giám định số 697/GĐ-PC09 ngày 29/6/2019 phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu gửi giám định là Heroine có khối lượng 0,1 gam. Hoàn lại mẫu vật sau giám định 0,07 gam.

Tại bản Cáo trạng số: 66/CT-VKSTPĐBP ngày 26/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên truy tố Tòng Văn Ch về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguY quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo: Từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a, c khoản 2 Điều 106 BLTTHS:

Tịch thu tiêu hủy 0,07gam Heroine còn lại sau khi gửi giám định, 01 mảnh túi nilon màu hồng.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 27B1-572.80 xác định đây là tài sản Ch của bị cáo Ch và chị Lò Thị A (vợ của bị cáo), ngày 22/6/2019, bị cáo sử dụng xe mô tô vào việc phạm tội, chị A không biết nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước ½ giá trị chiếc xe mô tô nói trên và 01 giấy phép lái xe mang tên Lò Thị A. Trả lại cho chị Lò Thị A ½ giá trị chiếc xe trên.

Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Tòng Văn Ch phải chịu án 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra bị cáo Tòng Văn Ch khai trùng khớp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Bị cáo đã thấy việc làm của mình là vi phạm pháp luật, Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho Bị cáo để Bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được trA tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Điện Biên Phủ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, phù hợp với các quy định của pháp luật.

[2]. Về hành vi của bị cáo bị truy tố:

Lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa là phù hợp, mọi lời khai của Bị cáo hoàn toàn phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng; Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định: Khoảng 10 giờ ngày 22/6/2019, tại khu vực tổ 05, phường Him Lam, thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên, Tòng Văn Ch đã có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,1 gam Heroine, mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, vi phạm pháp luật. Hành

vi nêu trên của Tòng Văn Ch có đủ các yếu tố cấu thành tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy". quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Điều 249 Bộ luật hình sự quy định: "*1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...c) Heroine... có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, khẳng định Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo Điều luật đã viện dẫn ở trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3]. Về nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, gây mất trật tự tại địa phương, gây dư luận xấu trên địa bàn. Mặt khác ma túy là hiểm họa của loài người, là nguY nhân phát sinh các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, nguyên nhân xuất phát từ động cơ, mục đích bán ma túy phục vụ nhu cầu bản thân. Xét tính chất và mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tại phiên tòa là có căn cứ và phù hợp với các quy định của pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải áp dụng hình phạt tù tương xứng với hành vi phạm tội và cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có thể giúp bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4].Về hình phạt bổ sung:

Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản" do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo thu nhập không ổn định, bản thân nghiện ma túy, điều kiện kinh tế khó khăn. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5].Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 0,07 gam Heroine còn lại sau khi gửi giám định và 01 mảnh túi nilon màu hồng.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 27B1-572.80, tại phiên tòa chị A khai chị mua xe cách đây 2 năm, đăng ký xe tên chị, bị cáo đi làm hàng tháng vẫn đưa tiền

lương cho chị để nuôi con và bị cáo có trách nhiệm với gia đình. Xe máy là tài sản phát sinh trong thời gian hôn nhân, do vậy HĐXX xác định đây là tài sản Ch của bị cáo và chị Lò Thị A (vợ của bị cáo), ngày 22/6/2019, bị cáo sử dụng xe mô tô vào việc phạm tội, chị A không biết nên tịch thu sung ngân sách Nhà nước ½ giá trị chiếc xe mô tô nói trên và 01 giấy phép lái xe mang tên Lò Thị A. Trả lại cho chị Lò Thị A ½ giá trị chiếc xe mô tô nói trên.

[6].Các vấn đề khác:

Bị cáo khai nguồn gốc số ma túy Cơ quan điều tra thu giữ do Bị cáo mua của một người đàn ông ở xã Thanh Luông, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên Bị cáo không biết tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ. Vì vậy Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xử lý.

[7]. Về án phí:

Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị định số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 thì Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

TuY bố: Bị cáo Tòng Văn Ch phạm tội: " *Tàng trữ trái phép chất ma túy*".

- Xử phạt bị cáo: **01 (một năm)** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ (22/6/2019).

2. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 0,07gam Heroine còn lại sau khi gửi giám định và 01 mảnh túi nilon màu hồng.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước ½ giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu đen, số khung: RLCUE3220HY016913, số máy: E3X9E057462, biển kiểm soát: 27B1- 572.80, xe máy đã qua sử dụng kèm theo 01 đăng ký xe mang ten Lò Thị A và 01 chìa khóa. Trả cho chị Lò Thị A ½ giá trị chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA SIRIUS, màu đen, số khung: RLCUE3220HY016913, số máy: E3X9E057462, biển kiểm soát: 27B1- 572.80.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/9/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên).

3. Về án phí:

Áp dụng Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban

Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Tòng Văn Ch phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuY án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án về những vấn đề liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuY án ngày 23/10/2019./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND TP Điện Biên Phủ;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Những người tham gia tố tụng;
- CA TP ĐB Phủ;
- Hồ sơ THA hình sự;
- Chi cục THADS TP ĐB Phủ;
- Toà án ND tỉnh Điện Biên;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Sở tư pháp;
- Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Thương Huyền